



**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN
SÀI GÒN-HÀ NỘI**

Số: 241 /2017/QĐ-TGD

Hà Nội, ngày 27 tháng 09 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

(V/v: Công bố danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS từ 27/09/2017)

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN-HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCNVN thông qua ngày 29/06/2006 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Thông tư số 74/2011/TT-BTC ngày 01 tháng 06 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về giao dịch chứng khoán;
- Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-UBCK ngày 25/01/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc ban hành Quy chế hướng dẫn giao dịch ký quỹ chứng khoán;
- Căn cứ thông báo của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh về danh sách chứng khoán không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Loại cổ phiếu BPC (sàn HNX) khỏi Danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS từ ngày 27/09/2017.

Theo đó, Danh mục chứng khoán giao dịch ký quỹ tại SHS từ ngày 27/09/2017 bao gồm 337 mã chứng khoán (trong đó 220 mã chứng khoán sàn HSX và 117 mã chứng khoán sàn HNX) như Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này thay thế cho Quyết định số 230/2017/QĐ-TGD ngày 11 tháng 09 năm 2017 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn-Hà Nội.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Ban Tổng Giám đốc, các Phòng ban có liên quan, các chi nhánh Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Sỹ Tiên

PHỤ LỤC
DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ
ÁP DỤNG TỪ NGÀY 27/09/2017

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
1	AAA		1	ACB
2	ABT		2	BTS
3	ACC		3	CAP
4	ADS		4	CEO
5	AMD		5	CPC
6	APG		6	CTP
7	ASM		7	CVT
8	ASP		8	DAD
9	BBC		9	DAE
10	BCE		10	DBT
11	BCG		11	DGC
12	BCI		12	DGL
13	BFC		13	DHP
14	BIC		14	DHT
15	BID		15	DNP
16	BMC		16	DNY
17	BMI		17	DST
18	BMP		18	DXP
19	BRC		19	EBS
20	BSI		20	GMX
21	BTT		21	HCC
22	BVH		22	HDA
23	C32		23	HHG
24	C47		24	HJS
25	CAV		25	HLC
26	CDC		26	HLD
27	CHP		27	HOM
28	CII		28	HTC
29	CLC		29	HUT
30	CLL		30	HVT
31	CMG		31	ICG
32	CNG		32	IDV
33	COM		33	INN
34	CSM		34	ITQ
35	CSV		35	KKC
36	CTD		36	KLF
37	CTG		37	KVC
38	CTI		38	L14
39	CTS		39	L61

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
40	D2D		40	LAS
41	DAG		41	LDP
42	DAH		42	LHC
43	DCL		43	LIG
44	DCM		44	MAC
45	DGW		45	MBS
46	DHA		46	MCC
47	DHC		47	NBC
48	DHG		48	NDN
49	DHM		49	NDX
50	DIC		50	NET
51	DIG		51	NHA
52	DLG		52	NTP
53	DMC		53	NVB
54	DPM		54	PBP
55	DPR		55	PCE
56	DQC		56	PCT
57	DRC		57	PDB
58	DRH		58	PHC
59	DSN		59	PMC
60	DVP		60	PMP
61	DXG		61	PMS
62	ELC		62	PSD
63	EVE		63	PSE
64	FCM		64	PTI
65	FCN		65	PVE
66	FIT		66	PVI
67	FLC		67	PVS
68	FMC		68	QHD
69	FPT		69	QTC
70	FTM		70	RCL
71	GAS		71	S55
72	GDT		72	S99
73	GMC		73	SD4
74	GMD		74	SD5
75	GSP		75	SD6
76	GTN		76	SD9
77	HAH		77	SDT
78	HAI		78	SEB

56
ÔNG
:OPP
NG
AI C
HÀ
KIẾP

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
79	HAP		79	SGC
80	HAR		80	SHB
81	HAX		81	SHN
82	HBC		82	SLS
83	HCD		83	SPP
84	HCM		84	SSM
85	HDC		85	TA9
86	HHS		86	TC6
87	HID		87	TDN
88	HPG		88	TEG
89	HQC		89	THT
90	HSG		90	TIG
91	HT1		91	TJC
92	HTI		92	TKC
93	HTL		93	TNG
94	HTV		94	TTB
95	IDI		95	TTC
96	IJC		96	TTH
97	IMP		97	TV2
98	ITA		98	TVC
99	ITD		99	V12
100	KBC		100	VC3
101	KDC		101	VC7
102	KDH		102	VCC
103	KHA		103	VCG
104	KMR		104	VCS
105	KSB		105	VGC
106	L10		106	VGS
107	LBM		107	VIT
108	LCG		108	VIX
109	LDG		109	VMC
110	LGC		110	VMI
111	LGL		111	VNC
112	LHG		112	VNR
113	LIX		113	VNT
114	LM8		114	VTH
115	LSS		115	VTV
116	MBB		116	WCS
117	MCG		117	WSS
118	MDG			
119	MHC			
120	MSN			

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
121	MWG			
122	NAF			
123	NBB			
124	NCT			
125	NKG			
126	NLG			
127	NNC			
128	NSC			
129	NT2			
130	NVL			
131	OPC			
132	PAC			
133	PAN			
134	PC1			
135	PDN			
136	PDR			
137	PET			
138	PGC			
139	PGD			
140	PGI			
141	PHR			
142	PJT			
143	PNJ			
144	POM			
145	PPC			
146	PTB			
147	PVT			
148	QBS			
149	RAL			
150	RDP			
151	REE			
152	ROS			
153	SAB			
154	SAM			
155	SBA			
156	SBT			
157	SC5			
158	SCR			
159	SFC			
160	SFG			
161	SFI			
162	SHA			

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
163	SHI			
164	SHP			
165	SJD			
166	SJS			
167	SMC			
168	SPM			
169	SRC			
170	SSC			
171	SSI			
172	ST8			
173	STB			
174	STG			
175	STK			
176	SVC			
177	SVI			
178	SZL			
179	TAC			
180	TBC			
181	TCH			
182	TCL			
183	TCM			
184	TCO			
185	TCT			
186	TDW			
187	THG			
188	TIP			
189	TLH			
190	TMP			
191	TMS			

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
192	TMT			
193	TNA			
194	TNC			
195	TPC			
196	TRC			
197	TSC			
198	TVS			
199	TYA			
200	UIC			
201	VAF			
202	VCB			
203	VFG			
204	VHC			
205	VIC			
206	VIP			
207	VIS			
208	VJC			
209	VMD			
210	VND			
211	VNE			
212	VNM			
213	VNS			
214	VPH			
215	VPS			
216	VRC			
217	VSC			
218	VSH			
219	VSI			
220	VTO			

